

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59 /2021/HNGĐ - ST

Ngày: 01/4/2021.

V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Ngọc Anh**

Các Hội thẩm nhân dân Bà **Phạm Thị Mai** ; Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Anh** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thùy Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐST- HNGĐ ngày 19/3/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngô Thị Thu H**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn Hạ Lào, xã Thuận Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh **Trần H**, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn Mỹ Lương, xã Thanh Mỹ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cai nghiện tại trung tâm cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Ngô Thị Thu H trình bày như sau:

Về hôn nhân: Chị Ngô Thị Thu H và anh Trần H kết hôn với nhau vào ngày 04/11/2013 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thuận Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vợ chồng sống hạnh phúc với nhau đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, thường hay cãi vã lẫn nhau. Năm 2020 anh H bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Nghệ An. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với

anh Trần H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung, Trần Diễm Quỳnh, sinh ngày 28/5/2014; Trần Diễm My, sinh ngày 29/4/2017. Nếu ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi cả 02 con và không yêu cầu anh H phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra, vợ chồng không có con nuôi, con riêng.

Về chia tài sản và nợ: Chị Ngô Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến bị đơn anh Trần H: Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt thì anh Trần H trình bày: Về hôn nhân anh nhất trí hoàn toàn với ý kiến của chị Ngô Thị Thu H, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn theo yêu cầu của chị Ngô Thị Thu H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung, Trần Diễm Quỳnh, sinh ngày 28/5/2014; Trần Diễm My, sinh ngày 29/4/2017. Nếu ly hôn, anh H có nguyện vọng nuôi cháu Trần Diễm Quỳnh, để cho chị H nuôi cháu Trần Diễm My. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Ngoài ra, vợ chồng không có con nuôi, con riêng.

Về tài sản và nợ: Anh Trần H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần H đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Ngô Thị Thu H được ly hôn anh Trần H.

Về nuôi con chung: Giao hai con chung là cháu Trần Diễm Quỳnh, sinh ngày 28/5/2014; Trần Diễm My, sinh ngày 29/4/2017 cho chị Ngô Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần H.

Về chia tài sản và nợ: Đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Ngô Thị Thu H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án thuộc trường hợp không thể tiến hành hoà giải được. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng hiện nay đang bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện nên không thể có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, Đây là trường hợp được quy định tại Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại

phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng với quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Ngô Thị Thu H và anh Trần H là hợp pháp, được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Vợ chồng sống hạnh phúc với nhau đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không phù hợp, thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Năm 2020 anh H bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Nghệ An. Chị Ngô Thị Thu H xin ly hôn thì anh Trần H cũng đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị Ngô Thị Thu H và anh Trần H chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu kéo dài thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được vì vậy chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Thu H, xử cho chị được ly hôn với anh Trần H là đúng với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung, Trần Diễm Quỳnh, sinh ngày 28/5/2014; Trần Diễm My, sinh ngày 29/4/2017. Vợ chồng ly hôn chị Ngô Thị Thu H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả 02 con và không yêu cầu anh Trần H đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Anh Trần H có nguyện vọng nuôi cháu Trần Diễm Quỳnh, để cho chị H nuôi cháu Trần Diễm My, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Hội đồng xét xử xét thấy chị H và anh H đều có nguyện vọng được nuôi con, đây là nguyện vọng chính đáng của cả hai người. Tuy nhiên, hiện tại anh Trần H đang cai nghiện tại trung tâm cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Nghệ An không thể trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, để đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của con, Hội đồng xét xử giao hai cháu Trần Diễm Quỳnh, sinh ngày 28/5/2014 và Trần Diễm My, sinh ngày 29/4/2017 cho chị Ngô Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng là đúng với quy định tại các Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần H.

[4] Về chia tài sản và nợ: Chị Ngô Thị Thu H và anh Trần H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Ngô Thị Thu H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147; Điều 207 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho chị Ngô Thị Thu H được ly hôn anh Trần H.

Về nuôi con chung: Giao hai con chung là cháu Trần Diễm Quỳnh, sinh ngày 28/5/2014 và cháu Trần Diễm My, sinh ngày 29/4/2017 cho chị Ngô Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

Về án phí: Chị Ngô Thị Thu H phải chịu 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) theo biên lai số 0004610 ngày 02/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H.Thanh Chương;
- UBND xã Thuận Hóa, H.Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Ngọc Anh